

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTDAN-TTHT

Đà Nẵng, ngày tháng năm

V/v ưu đãi thuế TNDN trong lĩnh vực
sản xuất phần mềm và chi phí được trừ của
người lao động nước ngoài.

Kính gửi: Công ty TNHH Keystone Solutions
Mã số thuế: 0402167270

Địa chỉ: K110/5 Nguyễn Hữu Thọ, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Cục Thuế TP. Đà Nẵng nhận được văn bản số 01/2024/CV-KSTNS và số 02/2024/CV-KSTNS ngày 01/3/2024 của Công ty TNHH Keystone Solutions (gọi tắt là Công ty) đề nghị hướng dẫn về chi phí được trừ đối với khoản chi cho người nước ngoài trước khi có giấy phép lao động và ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) trong lĩnh vực sản xuất phần mềm. Về vấn đề này, Cục Thuế TP. Đà Nẵng có ý kiến như sau:

1. Về chi phí được trừ đối với khoản chi cho người nước ngoài trước khi có giấy phép lao động tại Việt Nam theo văn bản hỏi số 01/2024/CV-KSTNS

Căn cứ quy định:

- Điều 151, Điều 153 và Điều 154 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 quy định về Điều kiện người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; Trách nhiệm của người sử dụng lao động và người lao động nước ngoài và Người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam không thuộc diện cấp giấy phép lao động;

- Khoản 1 và điểm b khoản 2.6 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 và tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018) hướng dẫn về điều kiện của các khoản chi được trừ và khoản chi không được trừ đối với tiền lương, tiền công, tiền thưởng cho người lao động khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN;

- Khoản 1 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng (GTGT) đầu vào.

Về nguyên tắc hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam chỉ có giá trị pháp lý khi người lao động là công dân nước ngoài được cấp Giấy phép lao động tại Việt Nam theo quy định tại các Điều của Bộ Luật Lao động nêu trên.

Theo đó, trường hợp Công ty có chi các khoản chi mang tính chất tiền lương, tiền công cho lao động là người nước ngoài để thực hiện các công việc tại Việt Nam nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam cấp Giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động thì không đủ điều kiện để tính vào chi

phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo hướng dẫn tại điểm b khoản 2.6 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung nêu trên), do đó chưa có đủ cơ sở khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với các khoản chi phí do Công ty chi trả cho người lao động nước ngoài trước khi được cấp Giấy phép lao động tại Việt Nam.

2. Về ưu đãi thuế TNDN theo văn bản hỏi số 02/2024/CV-KSTNS

Căn cứ quy định:

- Điểm b khoản 1 và khoản 6 Điều 15; điểm a khoản 1 và khoản 4 Điều 16 của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015) quy định về thuế suất ưu đãi và miễn thuế, giảm thuế TNDN;

- Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

+ Tại khoản 1, khoản 2 Điều 18 hướng dẫn về điều kiện áp dụng ưu đãi thuế TNDN;

+ Tại điểm b khoản 1 Điều 19 (được sửa đổi bổ sung tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015) và khoản 6 Điều 19 hướng dẫn về thuế suất ưu đãi thuế TNDN;

+ Tại điểm a khoản 1 và khoản 4 Điều 20 (được sửa đổi bổ sung tại khoản 1, khoản 2 Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) hướng dẫn về miễn thuế, giảm thuế TNDN.

- Điều 1, Điều 3 và Điều 4 Thông tư số 13/2020/TT-BTTTT ngày 03/7/2020 của Bộ Thông tin và truyền thông quy định việc xác định hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm đáp ứng quy trình.

Theo đó, trường hợp Công ty có thực hiện dự án đầu tư mới là dự án đầu tư sản xuất sản phẩm phần mềm thuộc danh mục sản phẩm phần mềm và đáp ứng quy trình về sản xuất sản phẩm phần mềm theo quy định của pháp luật thì thu nhập từ hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm do Công ty thực hiện được áp dụng ưu đãi thuế TNDN, cụ thể như sau:

+ Thuế suất thuế TNDN ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 6 Điều 15 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP;

+ Miễn thuế 04 năm kể từ năm đầu tiên Công ty có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung nêu trên). Trường hợp Công ty không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư.

Trường hợp Công ty có một số dự án sản xuất phần mềm bao gồm nhiều công đoạn, trong đó có công đoạn phải thuê ngoài gia công, nếu các dự án này

thuộc danh mục sản phẩm phần mềm và được Công ty thực hiện các công đoạn sản xuất phần mềm đáp ứng quy trình theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 13/2020/TT-BTTTT thì thu nhập từ các dự án này được áp dụng ưu đãi thuế TNDN theo hướng dẫn nêu trên.

Đối với hoạt động và dịch vụ khác không phải là hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 13/2020/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông thì công ty không được ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ các hoạt động này.

Công ty phải tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp và thu nhập từ hoạt động kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế để kê khai nộp thuế riêng. Các ưu đãi về thuế TNDN nêu trên chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo kê khai.

Cục Thuế TP. Đà Nẵng trả lời để Công ty được biết và thực hiện. Trường hợp cần trao đổi thêm, đề nghị liên hệ trực tiếp với Cục Thuế (phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ, SĐT: 0236.3823556) để được hướng dẫn hoặc tham khảo thêm các thông tin về chính sách thuế tại Trang thông tin điện tử của Cục Thuế TP. Đà Nẵng tại địa chỉ: <http://danang.gdt.gov.vn/>.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- P.NVDTPC;TTKT2;
- Lưu: VT, TTHT (02 bản).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lưu Đức Sáu